

Số: /KH-UBND

Bình An, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Bình An năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/03/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Chủ tịch UBND xã Bình An ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Bình An năm 2026 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Công văn số 3233/BKH-CN-KHTC ngày 18/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026;

- Công văn số 5511/BKH-CN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026;

- Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Ngày chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh về

việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030;

- Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 31/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai một số nhiệm vụ chuyển đổi số phục vụ mô hình chính quyền 2 cấp;

- Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh về việc thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/03/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Sớm hướng đến hình thành Chính quyền số xã Bình An dựa trên việc hoàn thiện, hình thành hạ tầng số hiện đại, củng cố nền tảng số, chuyển đổi hoạt động điều hành nền hành chính dựa trên dữ liệu số, tạo ra động lực mới cho tăng trưởng kinh tế.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số thống nhất, ổn định, hiện đại bảo đảm liên thông, tái sử dụng về mặt dữ liệu, an toàn, bảo mật thông tin và an ninh mạng; kết nối, chia sẻ dữ liệu số tạo tiền đề xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo đột phá trong cải cách hành chính, điều hành, quản trị công và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

a) Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn xã đạt trên 85% dân số trên địa bàn xã.

- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps đạt trên 70% tổng số người sử dụng.

b) Phát triển nguồn lực

- Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP $\geq 2\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển của xã.

- 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- Trên 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

c) Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường điện tử trên địa bàn xã đạt 90%, trong đó 100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý và điều hành (Không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản hồ sơ giấy) đạt 100%.

- Tỷ lệ văn bản xử lý trên môi trường mạng của các cơ quan Nhà nước được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, bảo đảm tính pháp lý của văn bản theo quy định (trừ văn bản mật theo quy định) đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Trung ương, Tỉnh theo yêu cầu đạt 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản đạt 100%.

c) Phát triển kinh tế số

- Triển khai rộng rãi các chương trình ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử đến các hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức đến người dân về chủ trương chuyển đổi số trong đời sống, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 80%.

- Tiếp tục triển khai hình thức nộp lệ phí, phí hành chính, điện, nước qua tài khoản ngân hàng, ví điện tử.

- Khuyến khích người dân sử dụng mã QR, chuyển khoản khi giao dịch tại các cơ sở kinh doanh, dịch vụ nhằm tăng tỷ lệ giao dịch không sử dụng tiền mặt trên 80%.

d) Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 90%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt tối thiểu 95%.

- Tỷ lệ các trường học, trạm y tế triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đạt 20%; triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số năm 2026 đảm bảo đổi mới, tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức; gắn với thực tiễn của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 năm 2026.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình về chuyển đổi số liên quan đến cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân để nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tiếp tục tuyên truyền về 09 bài toán lớn về chuyển đổi số của tỉnh đã công bố trên cổng thông tin điện tử tỉnh.

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Ứng dụng mạnh mẽ các nền tảng số, mạng xã hội để đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, tổ dân phố; tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số.

Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng, tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

2. Thể chế số.

Cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính các cấp; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ để tái

sử dụng dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số đáp ứng theo mô hình chính quyền 2 cấp; duy trì, phát triển 100% hệ thống camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Phục vụ hành chính công để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; duy trì, mở rộng đường truyền internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông tại địa phương.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông mở rộng, nâng cao chất lượng đường Internet cáp quang băng rộng; phủ sóng di động 5G trên địa bàn xã.

- Duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng trên toàn xã, mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng thuê dịch vụ từ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã.

4. Dữ liệu số

- Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và của tỉnh.
- Kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng LGSP tỉnh Đồng Nai.
- Thực hiện nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần.

- Chuẩn hóa, số hóa dữ liệu địa phương phục vụ quản lý, điều hành.
- Triển khai hiệu quả Đề án 06 về dữ liệu dân cư.

5. Nền tảng số

- Triển khai, khai thác hiệu quả các nền tảng số quốc gia.
- Khai thác Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh Đồng Nai.
- Phát triển các nền tảng tương tác giữa chính quyền và người dân.

6. Nhân lực số

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức.
- Nâng cao năng lực phân tích, khai thác dữ liệu.
- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân.

7. An toàn thông tin mạng

- Thực hiện phân loại, xác định cấp độ và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số

- Vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Sử dụng đồng bộ hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số.
- Tăng cường họp trực tuyến, họp không giấy.
- Triển khai bảng tin điện tử, Wi-fi marketing phục vụ người dân.
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ công việc chuyên môn.
- Tăng cường tương tác với người dân qua nền tảng số.

9. Kinh tế số

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.
- Hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi số.
- Ứng dụng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc.
- Số hóa quản lý sản xuất nông nghiệp.

10. Xã hội số

- Triển khai định danh điện tử, tài khoản số cho người dân.
- Phổ cập kỹ năng số thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Phát triển dịch vụ số trong y tế, giáo dục, đời sống.
- Thí điểm địa chỉ số, mở rộng ứng dụng số trong cộng đồng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường vai trò của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng hằng năm của cơ quan, đơn vị và cá nhân.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, các nền tảng số.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến toàn trình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc triển khai chuyển đổi số tại các đơn vị.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; khai thác hiệu quả nền tảng LGSP và các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ công tác quản lý, điều hành.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua các nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh.

- Tham gia tập huấn các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên đề về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân.

- Tăng cường tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thông qua các nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống phản ánh hiện trường.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Triển khai nghiên cứu ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số xã/ phường về cơ chế, chính sách phát triển Chính quyền số.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

- Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức về kỹ năng số, phân tích và khai thác dữ liệu.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp cho chuyển đổi số; ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số.

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trong việc triển khai hạ tầng, nền tảng và dịch vụ số.

- Phối hợp với các sở, ngành tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng số cho cán bộ và người dân trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bố trí tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn tỉnh và các quy định của pháp luật liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa Xã hội

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo UBND xã theo quy định.

- Chủ trì tham mưu đề xuất tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo....cho cán bộ, công chức, viên chức của xã để nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, ... phục vụ cho công tác chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ tổng hợp, Trung tâm phục vụ hành chính công triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cơ quan, đơn vị, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Tham mưu UBND xã gán trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời có hình thức khen thưởng,

biểu dương kịp thời đối với tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và phê bình, xử lý phù hợp đối với trường hợp chưa nghiêm túc thực hiện, gắn với sơ kết, tổng kết kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu với UBND xã đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo chế độ, chính sách và tiêu chuẩn, định mức hiện hành. Phối hợp thực hiện hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã đảm bảo theo quy định.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: Đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư... Hỗ trợ kinh doanh trực tuyến cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực của phường.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: Cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, quan trắc môi trường... công bố danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của xã. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ của ngành.

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu xây dựng, bổ sung, điều chỉnh và thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chính sách, quy định có liên quan đến hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo yêu cầu được giao và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Phối hợp tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của Bộ Nội vụ và Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tham mưu UBND xã trong việc thực hiện các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; trong đó chủ trì, phối hợp với các đơn vị đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; nâng cao tỷ lệ hồ sơ, TTHC giải quyết trước hạn và tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện TTHC, DVC và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi

trường điện tử; Quản lý, vận hành, quản trị, tập huấn sử dụng, phân quyền tài khoản các hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, các hệ thống thông tin, chương trình ứng dụng liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã theo quy định của UBND cấp tỉnh;

- Chủ trì quản lý, vận hành CSDL về thủ tục hành chính, hồ sơ giải quyết TTHC, bảo đảm kết nối đồng bộ với Cổng dịch vụ công của tỉnh; Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội cung cấp số liệu thống kê, báo cáo định kỳ.

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này. Đồng thời chủ trì xây dựng các Chương trình/Kế hoạch tuyên truyền hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng; trong đó chú trọng tuyên truyền những gương điển hình có sáng kiến, cách làm hay mang lại hiệu quả...

- Chủ trì quản lý và khai thác dữ liệu liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công ích; Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội cung cấp số liệu thống kê, báo cáo định kỳ.

6. Công an xã

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này. Đồng thời chủ trì triển khai Đề án 06; quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh trật tự đặc biệt là trong môi trường không gian mạng.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng và quản lý CSDL về dân cư, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, tạm trú tạm vắng. Bảo đảm dữ liệu dân cư được cập nhật kịp thời, chính xác, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan.

- Phối hợp Trung tâm phục vụ Hành chính công, phòng Văn hóa - Xã hội trong việc khai thác, xác thực dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công và cung cấp số liệu thống kê, báo cáo định kỳ.

7. Trạm Y tế xã

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị mình trong việc tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật hiện đại trong phòng bệnh, khám và chữa bệnh.

- Tham mưu đề xuất với UBND xã thực hiện Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, hoàn thiện hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử, kết nối liên thông với hệ thống khám chữa bệnh; Nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các ứng dụng số trong đặt lịch khám chữa bệnh, quản lý thông tin y tế cá nhân; Đảm bảo an toàn thông tin trong hệ thống quản lý dữ liệu y tế. Phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu triển khai CSDL ngành y tế trên địa bàn xã.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục như: học bạ điện tử, quản lý trường học số; Nâng cao tỷ lệ giáo viên, học sinh sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến;

- Ứng dụng chữ ký số, nền tảng số trong quản lý và giảng dạy.

9. Đề nghị UBMT Tổ Quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến hoạt động đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường. Tăng cường Tổ chức đội hình tình nguyện viên hỗ trợ đào tạo công dân số; thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”. Xem xét đưa tiêu chí thực hiện chuyển đổi số vào đánh giá, xếp loại, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trực thuộc.

- Đoàn thanh niên xã tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KHCCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong đoàn viên các cơ quan, đơn vị, khu, ấp; phối hợp tổ chức lực lượng thanh niên xung kích hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

10. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin

- Chủ động đầu tư, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh; chuyển đổi quy trình quản trị, áp dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, giao dịch trực tuyến.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; chia sẻ kinh nghiệm và các giải pháp công nghệ mới áp dụng trong sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; phối hợp tổ chức các hoạt động “Ngày chuyển đổi số”.

- Hợp tác cung cấp dịch vụ, hạ tầng, thiết bị (mạng viễn thông, giải pháp IoT, phần mềm) để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của xã. Đảm bảo chỉ tiêu về phủ sóng mạng di động trên địa bàn xã, các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng liên quan đến doanh nghiệp viễn thông.

- Đề nghị Doanh nghiệp VNPT, Viettel căn cứ lĩnh vực hoạt động của đơn vị có giải pháp đẩy mạnh phát triển hạ tầng, phát triển mạng di động 5G, 6G... đến các khu, ấp, các điểm tham quan du lịch trên địa bàn xã; tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn phân đầu đạt 80%; 100% người dân sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01Gbps; cùng với địa phương thực hiện

có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt mục tiêu đề ra.

11. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai nội dung thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã.

12. Thuế khu vực Long Thành

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số.

13. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình để xây dựng kế hoạch chuyển đổi số thực hiện trong năm 2026.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số” tại đơn vị mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của cơ quan, đơn vị mình.

- Định kỳ (*trước ngày 10 của tháng 6 và tháng 12*), báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này qua phòng Văn hóa Xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Bình An năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Nội vụ;
- Sở KHCN;
- TT. ĐU, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Các khu, ấp;
- Lưu: VT. VH-XH (02 bản).

CHỦ TỊCH

Trương Quốc Phong